TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HS-PT
Ngày: 25/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tào**
Các Thẩm phán: Bà **Lê Thúy Cầu**
Ông **Nguyễn Xuân Điền**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Liên**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Ân** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 362/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: **Nguyễn K, Nguyễn Thị Thùy T** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Thị Thùy T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 362/2018/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2018.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. **Nguyễn K,** sinh ngày 30 tháng 4 năm 1969 tại Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: Khối 3, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi ở tạm trú trước khi bị bắt: Tổ 29, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C1 (c) và bà Lê Thị K1 (sinh năm 1938); gia đình có 04 anh em. Bị cáo là con thứ 3; tiền án: Ngày 20/4/2007 bị Toà phúc thẩm TAND tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 BLHS 1999, xử phạt 18 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý (theo Bản án số 551/2007/HSPT, ra trại ngày 18/01/2017); tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/3/2018. Có mặt.

2. **Nguyễn Thị Thuỳ T,** sinh ngày 15 tháng 9 năm 1968 tại Quảng Nam;

nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn Th, xã Đ1, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1 (c) và bà Võ Thị H1 (sinh năm 1951); gia đình có 06 chị em, bị cáo là con đầu; có chồng tên Trần T2 (sinh năm1968); có 05 con: Con lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/3/2018. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn K*:

Luật sư **Chế Giang S** - Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, bào chữa cho bị cáo Nguyễn K theo yêu cầu của tòa án. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 30 phút ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại ngã tư đường P và đường ven sông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang **Nguyễn Thị Thuỳ T** có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" thu giữ:

+ 01 gói nylong màu đen bên trong có gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục để trong túi áo khoác phía trước bên trái (ký hiệu A1).

+ 02 gói ny long màu trắng bên trong mỗi gói được gói bằng gói giấy màu xanh, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng dạng cục để trong vỏ gói thuốc lá hiệu CARAVEN A trong túi xách treo trên xe. (ký hiệu A2).

+ 05 gói giấy (một gói giấy màu nâu và 04 gói giấy màu trắng) bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng dạng cục để trong túi xách treo trên xe. (ký hiệu A3).

+ Số tiền 1.000.000 đ.

+ 01 điện thoại di động màu đen sim số: 0905.307.753.

+ 01 xe máy BKS 92K2 - 2890.

Lúc 11 giờ 30 ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại khu vực đường Tr thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang đối với Phan Văn Th1. Có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" thu giữ:

- 01 giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng, Th1 đang mở ra sử dụng (ký hiệu B1).

- 01 gói giấy màu cam bên trong có chứa chất bột màu trắng trong xe ô tô BKS 43C-102.83 (ký hiệu B2).

- 01 điện thoại di động màu vàng số Imei 357020046251069, gắn sim số: 0934.888.122

- 01 CMND số 205632050 mang tên Phan Văn Th1.

- 01 xe ôtô BKS 43C-102.83.

Lúc 15 giờ 00 ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với **Nguyễn K** về hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý", thu giữ:

- 06 gói giấy gồm các màu khác nhau bên trong có chứa chất bột màu trắng đựng trong võ bao thuốc lá hiệu Caraven (ký hiệu C1).

- 01 điện thoại di động màu đen có chữ "Sony Ericson" số Imei: 357602020544286, số sim: 0905.854.602.

- Số tiền: 2.000.000 đ

- 01 xe mô tô BKS 43G1 - 097.53.

Lúc 16 giờ 30 ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại tổ 29 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn K thu giữ:

- 05 gói giấy gồm các màu khác nhau được bỏ vào trong hộp nhựa đặt trên bàn nhựa để trong phòng tại góc phải từ ngoài cửa chính vào, bên trong các gói giấy đều chứa các chất bột màu trắng (ký hiệu C2**).**

- 66 gói giấy có nhiều loại màu khác nhau, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng. Các gói này được bỏ vào một bao nylong đặt ở góc của phòng bếp (ký hiệu C3).

- 01 cân điện tử màu đen.

- 01 bao ny long bên trong có chứa các mảnh giấy khác nhau như: xanh, đỏ, vàng, cam với nhiều kích thước khác nhau.

- 01 điện thoại di động màu xanh đen có chữ Samsung sim 1: 0162.879.1139, sim 2: 091.241.532, số Imei: 357625086719872, số Imei 2: 357651086719878.

- 01 giấy CMND số: 205107977 cấp cho Nguyễn K.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 43G1 - 097.53 cấp cho Trịnh Thị Thuỳ T.

- Số tiền: 325.000.000 đ.

- Một xe môtô BKS 92D1-491.48

Qua điều tra xác định được:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2017 đến ngày 3 tháng 3 năm 2018, Nguyễn K đã 02 lần đi ra bến xe Vinh tỉnh Nghệ An gặp đối tượng tên D để mua ma tuý. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng giữa tháng 12 năm 2017, K mua của D 01 cây Heroin với giá là 30.000.000 đ.

- Lần thứ hai: vào ngày 03 tháng 3 năm 2018, K mua của D 04 (bốn) cây Heroin với giá là 120.000.000 đ.

Sau đó, K đem về phân chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu tại tổ 29, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng để bán lại cho các đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam. Cụ thể như sau:

Bán ma túy cho đối tượng tên N1 02 lần thông qua Nguyễn Thị Thùy T:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng ngày 20/2/2018, N1 ở Thành phố H2, Quảng Nam điện thoại hỏi K mua 3.000.000 đồng ma túy Heroin, K đồng ý và hẹn đến khu vực đường Văn Tiến D, thành phố Đà Nẵng để giao dịch. Sau đó, N1 đến nhà của T nhờ T đi mua ma túy giùm và hứa sẽ cho tiền thì T đồng ý. N1 đưa cho T số tiền là 3.000.000 đồng và số điện thoại của K. T điều khiển xe máy BKS 92K2-2890 mang theo tiền ra Đà Nẵng đến điểm hẹn gọi điện cho K, K mang ma túy Heroin đến giao cho T và lấy 3.000.000 đồng. T mang số ma túy trên về đưa lại cho N1 tại khu vực bệnh viện V1, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam để được N1 cho 200.000 đồng.

- Lần thứ 2: Vào ngày 06/3/2018, tương tự như lần 1, tại khu vực đường V3 thành phố Đà Nẵng, K mang 08 gói ma túy Heroin đến giao cho T và lấy 6.000.000 đồng. Sau đó T mang số ma túy mua được về lại Quảng Nam để đưa cho N1 nhưng khi đi đến ngã tư P và đường ven sông thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang.

Bán ma túy cho Phan Văn Th1 02 lần:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng ngày 24/12/2017, tại quán cà phê V2 (Đà Nẵng), Th1 rủ L mua ma túy sử dụng, L đồng ý. Th1 nhờ L gọi điện cho K hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroin, K đồng ý và hẹn đến đường Tr, Đà Nẵng để giao dịch. Th1 đi xe taxi đến điểm hẹn gặp K lấy 01 gói ma túy được bỏ trong gói giấy màu cam và đưa cho K 500.000 đồng. Sau đó, Th1 mang gói ma túy đến khu vực chân cầu N, Đà Nẵng cùng với Lsử dụng hết.

- Lần thứ hai: Vào ngày 06/3/2018, khi đang ở huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, Th1 điện thoại cho K hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroin, K đồng ý bán và hẹn đến đường Tr, Đà Nẵng để giao dịch. Th1 điều khiển xe ô tô BKS 43C-102.83 đến điểm hẹn gặp K lấy 01 gói ma túy được bỏ trong gói giấy màu vàng và đưa cho K 500.000 đồng. K nhận tiền rồi đi còn Th1 ngồi trên xe cầm gói ma túy vừa mua ra sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang.

Bán cho một người thanh niên tên D (chưa xác định được nhân thân lai lịch) 02 lần:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 12 năm 2017, D điện thoại hỏi K mua 2.500.000 đồng ma túy Heroin, K đồng ý và hẹn D đến khu vực đường Tr, thành phố Đà Nẵng để giao dịch. K điều khiển xe mô tô BKS 43G1- 09753 mang theo 06 gói ma túy Heroin đến điểm hẹn để bán ma túy thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện và bắt giữ.

Ngoài ra Nguyễn K còn khai nhận có bán ma túy cho các đối tượng khác nhưng không rõ nhân thân, lai lịch với tổng số tiền thu lợi khoảng 25.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 30/15.3.2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng trong các gói niêm phong có ký hiệu A1, A2, A3, B1, C1, C2 và C3 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroin, khối lượng chất bột mẫu:

Mẫu	A1	A2	A3	B1	C1	C2	C3
Khối lượng (gam)	1,447	3,577	0,319	0,061	18,673	3,389	58,473

Không tìm thấy Heroin, Ketamine, Methamphetamine, MDMA trong mẫu ký hiệu B2 gửi giám định; khối lượng chất bột mẫu B2: 0,127 g.

Tại bản cáo trạng số 27/2018/ CT-VKS-P1 ngày 28/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn K về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự và Nguyễn Thị Thùy T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Thị Thùy T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn K **19 (mười chín)** năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/3/2018.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Thị Thùy T **07 (bảy)** năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/3/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp; án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/10/2018, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T có đơn kháng xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 16/10/2018, bị cáo Nguyễn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên trình bày quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng các quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn K, Nguyễn Thị Thùy T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2017 đến ngày 06/3/2018, Nguyễn K đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy loại Heroin cho các đối tượng là con nghiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam; cụ thể: Bán cho đối tượng tên N1 02 lần là 5,024 g (thông qua Nguyễn Thị Thùy T) với số tiền tổng cộng là 9.000.000 đồng; bán cho Phan Văn Th1 02 lần là 0,061 g với số tiền 1.000.000 đồng; bán cho đối tượng tên D 02 lần là 18,673 g với số tiền là 5.000.000 đồng. Ngoài ra K còn cất giữ 62,162 g ma túy tại nhà nhằm mục đích

mua bán. Tổng cộng bị cáo Nguyễn K đã thực hiện hành vi mua bán ma túy loại Heroin là 86,239 g.

Nguyễn Thị Thùy T có hành vi giúp sức mua bán ma túy 02 lần với số lượng 5,024 g Heroin.

Với hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn K, Nguyễn Thị Thùy T, án sơ thẩm xét xử bị cáo K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; xét xử bị cáo T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo, nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo; xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và xử phạt Nguyễn K 19 năm tù, xử phạt Nguyễn Thị Thùy T 7 năm tù đều về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là không nặng. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo Nguyễn K, Nguyễn Thị Thùy T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn K, Nguyễn Thị Thùy T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn K **19 (mười chín)** năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/3/2018.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Thị Thùy T **07 (bảy)** năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/3/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn K, Nguyễn Thị Thùy T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tào